SỞ CÔNG THƯƠNG HẢI DƯƠNG
TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

Số: 57 /QĐ -XTTM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 09 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách quý 1/2024

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3028/QĐ-UNBD ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm và kế hoạch đầu tư công năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3077/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt điều chỉnh giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN trong một số lĩnh vực, theo phương thức đặt hàng;

Căn cứ Quyết định số 2949/QĐ-SCT ngày 26/12/2023 của Sở Công thương Hải Dương về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính – Tổ chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách nhà nước quý 1/2024 của Trung tâm Xúc tiến thương mại Hải Dương.

(Theo biểu đính kèm)

Điều 2. Trưởng phòng Hành chính - Tổ chức và các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Tài chính;
- Sở Công thương;
- Website Sở CT;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH HẢI DƯƠNG
TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

Nguyễn Lương Ngọc

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trung tâm Xúc tiến thương mại Hải Dương
Chương: 416

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 01/2024

(Kèm theo Quyết định số 57/QĐ-TT XTTM ngày 09/04/2024)

ĐV tính: 1,000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện quý 1 năm 2024	Lũy kế từ đầu năm	So với dự toán (%)
I	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**				
1	Số thu phí, lệ phí				
1.1	Lệ phí				
1.2	Phí				
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
2.1	Chi sự nghiệp……..				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
3.1	Lệ phí				
3.2	Phí				
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**1.888.920**	**726.375**	**726.375**	**38,5**
1	**Chi quản lý hành chính**	1.888.920	726.375	726.375	**38,5**
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.318.500	300.955	300.955	22,8
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	145.000			
1.3	Kinh phí thu sự nghiệp khác (Chương trình XTTM; TMĐT)	425.420	425.420	425.420	100,0
2	**Chi sự nghiệp**	-	-	-	
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2.3	Kinh phí sự nghiệp khác				
2.3.1	Kinh phí thực hiện chương trình xúc tiến thương mại và thương mại điện tử			-	
2.3.2	Kinh phí thu sự nghiệp khác	-	-	-	